

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 27 tháng 8 năm 2026

Số: DIEM-478/15h30/GLAI

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY KHU VỰC TỈNH GIA LAI
(Từ ngày 28/08/2026 đến ngày 06/09/2026)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: chịu ảnh hưởng của phía nam dải hội tụ nhiệt đới có trục đi qua khu vực Bắc Bộ nâng trục dần lên phía Bắc, từ ngày 30/8 hạ trục dần xuống phía Nam; gió mùa Tây Nam có cường độ trung bình đến mạnh. Trên cao áp cao cận nhiệt đới có cường độ ổn định sau có xu hướng lấn về phía Tây.

* Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội: Nắng nóng có khả năng ảnh hưởng tới sức khỏe con người và làm tăng nguy cơ xảy ra hỏa hoạn, cháy nổ; Mưa dông kèm dông sét và gió giật mạnh có thể làm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, hư hại nhà cửa và công trình giao thông, cơ sở hạ tầng,...

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 27/08/2026							Ngày 28/08/2026							Ngày 29/08/2026						Ngày 30/08/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	T.tiết
An Lão	30	0	4	W	3	71		38	0	3	SW	2	57		29	38	6	W	3		28	38	82	W	4	
Hoài Ân	30	5	82	SW	4	73		40	0	1	SW	4	51		30	40	9	W	4		29	40	7	W	4	
Hoài Nhơn	30	9	84	S	2	72		39	0	3	S	2	48		30	39	85	SW	4		29	39	5	W	4	
Phù Mỹ	27	14	83	SW	4	76		36	0	3	SW	4	54		27	36	6	W	7		27	36	7	W	6	
Phù Cát	27	0	1	SW	2	73		37	0	3	S	3	56		27	37	6	W	7		28	37	8	W	7	
An Nhơn	27	0	2	W	2	69		36	0	0	SW	3	55		27	36	85	W	6		26	36	7	W	6	
Vĩnh Thạnh	28	4	85	SW	5	78		36	0	4	SW	5	57		28	36	6	W	6		28	36	5	W	5	
Tây Sơn	28	0	1	S	1	71		36	0	3	SE	1	58		28	36	8	W	4		27	36	9	W	7	
Vân Canh	28	0	1	SW	4	78		36	0	3	S	2	65		28	36	6	W	4		27	36	5	W	6	
Tuy Phước	27	0	3	S	1	71		36	0	4	SE	1	58		27	36	5	W	4		26	36	9	W	7	
Cát Tiến	27	3	84	W	3	69		36	0	2	SW	3	56		27	36	5	W	4		28	36	7	W	6	

Địa điểm dự báo	Đêm 27/08/2026							Ngày 28/08/2026							Ngày 29/08/2026						Ngày 30/08/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Quy Nhơn	30	5	87	W	3	69		36	0	1	SW	3	56		29	36	5	W	4		29	36	7	W	6	
Pleiku	21	7	83	W	5	99		27	0	1	W	6	87		21	27	80	W	7		21	27	87	W	7	
Đak Đoa	21	10	80	W	5	99		27	0	4	W	6	87		21	27	81	W	7		21	27	84	W	7	
Mang Yang	21	4	91	W	5	99		27	0	1	W	6	85		21	27	82	W	7		21	27	91	W	7	
Ia Ly	22	10	92	W	2	96		30	0	2	SW	2	87		22	30	88	W	5		22	30	81	W	5	
Ia Grai	22	11	82	W	3	99		30	5	80	W	3	87		22	30	91	W	4		22	30	80	W	4	
Đức Cơ	23	9	83	W	4	98		30	13	92	SW	5	86		23	30	93	W	4		23	30	94	W	4	
Chư Prông	22	7	89	W	6	100		29	4	91	W	6	94		22	29	92	W	6		22	29	83	W	6	
Ia Mơ	22	12	82	W	6	100		29	10	83	W	6	94		22	29	85	W	6		22	29	81	W	6	
Chư Sê	22	12	86	W	5	98		29	2	81	W	6	89		22	29	90	W	6		22	29	82	W	7	
Chư Puh	23	2	87	W	5	98		30	6	92	W	7	87		23	30	90	W	7		23	30	85	W	7	
Kbang	23	1	92	W	6	91		31	0	2	W	6	82		22	31	88	W	6		22	31	90	W	5	
An Khê	24	0	4	SW	7	87		32	0	2	SW	7	67		23	32	5	W	9		23	32	9	W	9	
Đak Pơ	23	6	93	SW	6	88		32	0	0	SW	6	73		22	32	90	W	6		22	32	5	W	7	
Kông Chro	24	11	89	SW	6	91		32	0	3	SW	6	76		23	32	85	W	6		23	32	82	W	7	
Ayun Pa	25	6	83	W	4	81		33	0	4	W	4	70		24	33	9	W	7		24	33	81	W	7	
Ia Pa	25	9	86	W	5	96		33	4	83	W	6	84		24	33	86	W	7		24	33	88	W	5	
Phú Thiện	25	10	90	E	4	90		33	0	3	W	5	79		24	33	84	W	6		24	33	83	W	6	
Phú Túc	25	0	3	N	3	74		34	0	2	N	3	62		25	34	9	W	6		25	34	88	W	6	

Địa điểm	Ngày 31/08/2026				Ngày 01/09/2026				Ngày 02/09/2026				Ngày 03/09/2026				Ngày 04/09/2026				Ngày 05/09/2026				Ngày 06/09/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	28	37	81		27	36	77		26	35	12		26	34	73		26	33	66		26	33	64		26	33	66		75
Hoài Ân	29	39	70		28	38	78		27	37	7		27	36	72		27	35	61		27	35	63		27	35	71		80
Hoài Nhơn	29	38	6		28	37	73		27	36	72		27	35	82		27	34	70		27	34	68		27	34	66		75
Phù Mỹ	27	35	15		26	34	14		25	33	5		25	32	74		25	32	64		25	32	61		25	32	70		111
Phù Cát	28	36	7		27	35	16		26	34	11		26	33	73		26	33	73		26	33	68		26	33	69		105
An Nhơn	26	35	83		25	34	75		24	33	16		24	32	81		24	32	63		24	32	70		24	32	68		78
Vĩnh Thạnh	28	35	73		27	34	17		26	33	10		26	32	84		26	32	64		26	32	73		26	32	66		74
Tây Sơn	27	35	17		26	34	11		25	33	10		25	32	84		25	32	60		25	32	61		25	32	72		53
Vân Canh	27	35	16		26	34	7		25	33	19		25	32	71		25	32	67		25	32	65		25	32	66		82
Tuy Phước	26	35	9		25	34	18		24	33	17		24	32	76		24	32	67		24	32	62		24	32	63		53
Cát Tiến	28	35	14		27	34	82		26	33	18		26	32	73		26	32	69		26	32	64		26	32	60		86
Quy Nhơn	29	35	8		28	34	83		27	33	11		27	32	83		27	32	64		27	32	71		27	32	73		86
Pleiku	21	26	73		20	26	70		20	25	73		20	25	72		20	25	66		20	25	69		20	25	61		99
Đak Đoa	21	26	78		20	26	77		20	25	80		20	25	70		20	25	72		20	25	70		20	25	61		99
Mang Yang	21	26	82		20	26	72		20	25	82		20	25	72		20	25	74		20	25	62		20	25	65		86
Ia Ly	22	29	79		21	29	84		21	28	84		21	28	74		21	28	74		21	28	64		21	28	71		100
Ia Grai	22	29	76		21	29	78		21	28	79		21	28	82		21	28	69		21	28	69		21	28	63		284
Đức Cơ	23	29	83		22	29	78		22	28	80		22	28	76		22	28	63		22	28	72		22	28	67		264
Chư Prông	22	28	83		21	28	77		21	27	71		21	27	70		21	27	74		21	27	72		21	27	69		199
Ia Mơ	22	28	73		21	28	71		21	27	73		21	27	79		21	27	73		21	27	71		21	27	72		199
Chư Sê	22	28	84		21	28	83		21	27	71		21	27	72		21	27	72		21	27	73		21	27	66		117
Chư Puh	23	29	79		22	29	70		22	28	73		22	28	76		22	28	64		22	28	64		22	28	66		136

Địa điểm	Ngày 31/08/2026				Ngày 01/09/2026				Ngày 02/09/2026				Ngày 03/09/2026				Ngày 04/09/2026				Ngày 05/09/2026				Ngày 06/09/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Kbang	22	30	19		21	30	84		21	29	75		21	29	78		21	29	66		21	29	62		21	29	61		74
An Khê	23	31	16		22	31	18		22	30	81		22	30	84		22	30	62		22	30	70		22	30	67		81
Đak Pơ	22	31	81		21	31	83		21	30	78		21	30	79		21	30	60		21	30	69		21	30	69		80
Kông Chro	23	31	74		22	31	80		22	30	71		22	30	70		22	30	60		22	30	66		22	30	64		88
Ayun Pa	24	32	84		23	32	78		23	31	73		23	31	81		23	31	62		23	31	71		23	31	74		86
Ia Pa	24	32	84		23	32	73		23	31	74		23	31	76		23	31	70		23	31	72		23	31	68		89
Phú Thiện	24	32	79		23	32	79		23	31	79		23	31	84		23	31	69		23	31	68		23	31	64		77
Phú Túc	25	33	75		24	33	9		24	32	83		24	32	84		24	32	71		24	32	68		24	32	62		62

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hào
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đề Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mây, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khuol, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Dom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pia, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chơ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsai, xã Uar